

Số: 1614/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 21 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án:
Mở rộng ĐT.301B, đoạn từ đập tràn Ngọc Thanh đi Đèo Bụt

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Kết luận số 247-KL/TU ngày 14/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ tại Hội nghị ngày 14 tháng 5 năm 2026;

Căn cứ Báo cáo số 42/BC-HĐTĐ ngày 02/4/2026 của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư dự án nhóm B về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Mở rộng ĐT.301B, đoạn từ đập tràn Ngọc Thanh đi Đèo Bụt;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Khu vực Vĩnh Phúc tại Tờ trình số 80/TTr-BKVVP ngày 10/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Mở rộng ĐT.301B, đoạn từ đập tràn Ngọc Thanh đi Đèo Bụt, do Ban Quản lý dự án Khu vực Vĩnh Phúc quản lý dự án.

1. Mục tiêu đầu tư:

Từng bước hoàn chỉnh khung hạ tầng giao thông đô thị Phú Thọ theo quy hoạch được duyệt; kết nối giữa hai tỉnh Phú Thọ và Thái Nguyên tạo thành

mạng lưới giao thông thuận lợi; thu hút đầu tư vào các khu đô thị, khu du lịch, văn hóa lễ hội, khu công nghiệp, dự án nông nghiệp công nghệ cao,...; khai thác hiệu quả quỹ đất trong khu vực, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông nghiệp sang công nghiệp - dịch vụ - thương mại, từ đó thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của phường Xuân Hòa nói riêng và của tỉnh Phú Thọ nói chung.

2. Quy mô đầu tư:

Dự án có chiều dài tuyến khoảng 7,48km:

- Điểm đầu tuyến giao với ĐT.301B tại Km19+850 (Đập tràn Ngọc Thanh);
- Điểm cuối tuyến tại đèo Bụt (hết địa phận tỉnh Phú Thọ).
- Hướng tuyến chủ yếu bám theo đường cũ, có nắn chỉnh một số vị trí để đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật của cấp đường.

Dự án được đầu tư với quy mô cấp đường cấp III theo Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-2005 với vận tốc thiết kế 80km/h (chậm trước một số đoạn qua khu dân cư hoặc địa hình khó khăn giảm xuống cấp 60Km/h để giảm khối lượng đền bù, tránh tái định cư và giảm khối lượng đào đắp), với các thông số cơ bản như sau: Bề rộng nền đường $B_{nền} = 12m$, Trong đó: Bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 7m$, Bề rộng lề đường $B_{lề} = 2x2,5m$ (gồm: phần lề gia cố có kết cấu đồng nhất với mặt đường $B_{lgc} = 2x2m$, phần lề đất $B_{lđ} = 2x0,5m$).

Các hạng mục đầu tư gồm: Nền đường, mặt đường, hệ thống thoát nước, hệ thống an toàn giao thông. Kết cấu mặt đường kết cấu áo đường mềm.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 315.000 triệu đồng (*Ba trăm mười lăm tỷ đồng*).

5. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư: Nguồn vượt thu ngân sách cấp tỉnh năm 2025 theo Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ và nguồn vốn đầu tư công ngân sách tỉnh giai đoạn 2026-2030.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Xuân Hoà, tỉnh Phú Thọ.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2029.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Chuẩn bị đầu tư: Trong năm 2026.
- Thực hiện dự án: Từ năm 2026-2028.
- Kết thúc đầu tư: Trong năm 2028.

9. Cơ quan đề xuất dự án / chủ đầu tư: Ban QLDA khu vực Vĩnh Phúc.

10. Các nội dung khác:

10.1. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất: Dự án phải bồi thường giải phóng mặt bằng, không phải tái định cư. Diện tích chiếm dụng khoảng 17,34ha.

10.2. Hình thức đầu tư: Cải tạo, nâng cấp.

10.3. Phân chia dự án: Dự án triển khai đồng bộ, không chia thành các dự án thành phần hoặc tiểu dự án.

10.4. Sơ bộ phương án bảo vệ môi trường và phát triển bền vững: Dự án không thuộc đối tượng phải đánh giá sơ bộ tác động môi trường.

10.5. Hiệu quả kinh tế - xã hội:

Dự án được đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, dự kiến khi hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng dự án sẽ góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân, tạo sự thuận lợi cho nhân dân trong việc đi lại, giao thương giữa hai tỉnh Phú Thọ và Thái Nguyên, phát triển du lịch - dịch vụ, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của vùng, khắc phục được tình trạng ô nhiễm môi trường, giảm thiểu nguy cơ gây mất an toàn giao thông, giảm chi phí hao phí nhiên liệu, phương tiện, tăng cường hơn nữa công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo vệ rừng trong khu vực,... mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội bền vững.

Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã định lượng sơ bộ hiệu quả kinh tế của dự án dựa trên các số liệu ước tính về số lượng người mà tuyến đường phục vụ trực tiếp (khoảng 10.000 – 30.000 người) gián tiếp cho trên 50.000 người trong khu vực; sơ bộ về lợi ích kinh tế (tiết kiệm chi phí vận hành, chi phí thời gian, thu hút khách du lịch, giảm thiệt hại do cháy rừng....), trong đó xác định chỉ tiêu NPV (giá trị hiện tại ròng) = 19,43 tỷ đồng > 0; chỉ tiêu IRR (tỷ suất hoàn vốn nội bộ) = 11,2%. Như vậy, dự án có hiệu quả về kinh tế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án Khu vực Vĩnh Phúc (cơ quan đề xuất dự án) có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức việc triển khai thực hiện các thủ tục tiếp theo về đầu tư dự án theo quy định.

2. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Khu vực Vĩnh Phúc) thực hiện các thủ tục đầu tư dự án, chỉ triển khai khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định.

3. Sở Tài chính cùng các sở ngành, địa phương hướng dẫn chủ đầu tư trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư công, xây dựng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Ban Quản lý dự án Khu vực Vĩnh Phúc và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Quách Tất Liêm